



# Triển vọng khu vực ngân hàng Hà Nội năm 2008

**THS. PHẠM HÙNG THẮNG**  
NHNN CHI NHÁNH TP. HÀ NỘI

**TS. NGUYỄN MINH TRÍ**  
VIỆN NCPT KT-XH HÀ NỘI

**N**gành NH (ngân hàng) trên địa bàn Tp. Hà Nội đang có sự phát triển đầy ấn tượng : Năm 2007, vốn tự có của toàn ngành tăng trên 40%; tổng tài sản tăng trên 30% và đạt 1,5 lần GDP; lợi nhuận bình quân toàn ngành tiếp tục ổn định; lãi ròng trên vốn tự có bình quân đạt 16%, một số NHTMCP (ngân hàng thương mại cổ phần) đạt trên 25%; chất lượng tài sản đã được cải thiện đáng kể; tỷ lệ nợ xấu tính theo chuẩn kế toán VN chỉ ở mức 2,25%/tổng dư nợ, tính theo chuẩn kế toán quốc tế (IAS) dưới 5%. Các NH đã có nhiều đột

phá về phát triển dịch vụ. Hàng loạt các sản phẩm mới ra đời, đặc biệt là ngân hàng bán lẻ, ngân hàng đầu tư, dịch vụ thanh toán, ngân hàng nhà, quản lý tài sản... đã khởi đầu một giai đoạn thay đổi về chất của hoạt động ngành NH nói chung, của các TCTD (tổ chức tín dụng) trên địa bàn Hà Nội nói riêng. Đến 31/12/2007, trên địa bàn thành phố có 212 sở giao dịch, ngân hàng và chi nhánh NHTM (ngân hàng thương mại) với 629 chi nhánh cấp 2, phòng giao dịch, điểm giao dịch và quỹ tiết kiệm. Hầu hết các chỉ

tiêu hoạt động so cuối năm 2006 vẫn đứng nhất, nhì toàn quốc:

\*Về tổng tài sản: Đạt 613.567 tỷ đồng, tăng 44%. Tỷ trọng tài sản tương ứng với các khối NHTMNN (ngân hàng thương mại Nhà nước), NHTMCP, NHNG (ngân hàng nước ngoài), NHLĐ (ngân hàng liên doanh) là 42,3%-25,3%-11%-1,5% (tương ứng năm 2006 là: 53,3% ; 20,3% ; 11,6%; 1,3%; 1,4%) còn thị phần của NHCSXH và các TCTD phi NH khác là 19,7%. Khối NHTMCP có mức tăng tài sản lớn nhất (79,2%).

Vốn huy động từ tổ chức và dân cư đạt 369.061 tỷ, tăng 46,9%. Tốc độ tăng vốn huy động của khối NHTMCP đạt cao nhất do các NH này mở rộng mạng lưới, cạnh tranh lãi suất. Tiếp đến là các NHNg tăng vốn huy động do đầu tư nước ngoài trong năm tăng mạnh. Tỷ trọng vốn huy động tương ứng với các khối NHTMNN, NHTMCP, NHNg, NHLĐ là: 59,9%; 25,7%; 11,5%; 1,4%, còn thị phần của NHCSXH và các TCTD phi NH khác là 1,3% (tỷ lệ tương ứng năm 2006 là 72,4%; 15,3%; 10,2%; 1,1% và 0,8%).

\* *Về vốn điều lệ:* Tổng vốn điều lệ của 8 NHTCP có Hội sở chính tại Hà Nội đạt 16.021 tỷ đồng, tăng 129%. (tổng VDL đến cuối 2006 của 8 NH Hà Nội là 6.995,2 tỷ đồng).

\* *Về dư nợ:* Tổng dư nợ tín dụng đối với nền kinh tế đạt 191.243 tỷ đồng, tăng 55,6% (mức tăng này khá cao so mức tăng chung toàn hệ thống 38%. Tuy nhiên, mức độ tăng dư nợ này cũng tương ứng mức tăng trưởng kinh tế của Hà Nội cao hơn nhiều so toàn quốc). Trong tổng dư nợ, dư nợ cho vay trung và dài hạn chiếm 39,4%. Thị phần dư nợ tương ứng của các khối NHTMNN, NHTMCP, NHNg, NHLĐ, các TCTD khác là 49,6%; 25,2%; 15%; 1,7%; 8,3% (tương ứng năm 2006 là 57,4%; 19,1%; 14,3; 2% và 7%). Đáng chú ý là khối NHTMNN mức tăng dư nợ đạt thấp nhất (25,9%), do các NH này thực hiện chỉ đạo mức tăng dư nợ của NHNN, mặt khác một số NH đang tập trung vào xử lý các khoản nợ có vấn đề để chuẩn bị cổ phần hóa. Cơ cấu sử dụng vốn của các NH trên địa bàn cũng có những chuyển dịch đáng kể, từ tập trung cho vay SX-KD và cho các DNNN vay, sang cho vay tiêu dùng, cho vay đầu tư, kinh doanh bất động sản, trong 6 tháng đầu năm là cho vay kinh doanh CK (chứng khoán). Các hoạt động đầu tư như góp vốn, liên doanh, liên kết, đầu tư tài chính cũng được đẩy mạnh. Tỷ lệ dư nợ cho vay, kinh doanh CK của 8 NHTMCP

**Kết quả huy động và dư nợ đến cuối năm 2007:**

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Tháng 12/05	Tháng 12/06	Tháng 12/07	Tỷ lệ tăng 2007/2006 (%)
<b>I</b>	<b>Tổng vốn huy động</b>	<b>175.227</b>	<b>251.123</b>	<b>369.061</b>	<b>46,9</b>
1	<i>Phân theo cơ cấu tiền gửi</i>				
	Tiền gửi dân cư	78.668	112.920	149.388	32,3
	Tiền gửi của TCKT	96.559	138.203	219.673	58,9
2	<i>Phân theo nội ngoại tệ</i>				
	Tiền gửi bằng VND	119.520	171.975	275.685	60,3
	Tiền gửi bằng Ngoại tệ	55.707	79.148	93.376	17,9
<b>II</b>	<b>Tổng dư nợ tín dụng</b>	<b>91.977</b>	<b>122.910</b>	<b>191.243</b>	<b>55,6</b>
1	<i>Phân theo kỳ hạn nợ</i>				
	Dư nợ ngắn hạn	53.931	77.178	115.756	49,9
	Dư nợ trung và dài hạn	38.046	45.732	75.487	65,0
2	<i>Phân theo nội ngoại tệ</i>				
	Dư nợ bằng VND	59.766	81.548	124.592	52,7
	Dư nợ bằng Ngoại tệ	32.211	41.362	66.651	61,1

(Nguồn: NHNN chi nhánh Tp. Hà Nội)

Hà Nội đến 31/12/2007 đều về dưới mức 3%.

\* *Về thu - chi tiền mặt:* Thu chi tiền mặt qua quỹ NH năm 2007 đạt 590.935 tỷ đồng, tăng 41% so năm 2006. Tổng chi tiền mặt đạt 585.885 tỷ đồng, tăng 40,7%. Hoạt động tiền tệ - kho quỹ trên địa bàn trong năm nhìn chung đảm bảo an toàn, đáp ứng kịp thời nhu cầu của các tổ chức và dân cư.

\* *Về hoạt động dịch vụ và phát triển sản phẩm:*

Thu dịch vụ phi tín dụng của các TCTD trên địa bàn đạt 8.104 tỷ đồng, chiếm 15% tổng thu nhập. Trong đó, thu từ các hoạt động dịch vụ truyền thống như bảo lãnh, thanh toán, kinh doanh ngoại tệ vẫn là nguồn thu chủ yếu, đặc biệt thu dịch vụ thanh toán quốc tế, dịch vụ thẻ NH tăng khá so với năm trước. Tuy nhiên năm 2007 do tỷ giá ngoại tệ tương đối ổn định, đặc biệt là những tháng cuối năm nên chênh lệch tỷ giá mua - bán ngoại tệ của các NH rất thấp. Hoạt động dịch vụ thẻ tiếp tục đạt được những bước tiến khả quan, nhất là khi Chỉ thị 20 của Thủ tướng Chính phủ ban hành. Tính đến 15/1/2008, địa bàn Hà Nội đã có 701 đơn vị hưởng lương từ NS mở 65.729 tài khoản tại các NH. Hiện nay địa bàn Hà Nội có 870.000 tài khoản cá nhân và khoảng 1.150 ATM được lắp đặt. Công tác triển khai các sản phẩm mới với các tiện ích đa dạng, phù hợp với từng nhóm khách hàng

đã được chú trọng. VCB, Techcombank, VIB, VPBank, ACB, Đông Á... là những NH có thể mạnh về phát triển dịch vụ mới. Các dịch vụ NH qua hệ thống viễn thông và mạng Internet cũng đã bắt đầu phổ biến hơn. Có thể nói, năm 2007, sản phẩm và dịch vụ ngân hàng ở Hà Nội có bước phát triển về số lượng và chất lượng.

Kết quả tính toán sơ bộ cho thấy, năm 2007 chênh lệch thu nhập - chi phí của các TCTD trên địa bàn đạt 7.418 tỷ đồng. Hầu hết các TCTD đều kinh doanh có lãi, khoảng 10 chi nhánh lỗ, chủ yếu là những chi nhánh NHTM mới thành lập và các chi nhánh NHTM có hội sở chính ở các địa phương khác mở chi nhánh tại Hà Nội do chi phí ban đầu lớn, chưa phát triển mạnh các sản phẩm dịch vụ. Tuy nhiên, cơ cấu thu nhập ngân hàng chủ yếu vẫn là thu từ hoạt động tín dụng, tỷ lệ thu dịch vụ chưa cải thiện được nhiều. Thu nhập từ hoạt động tín dụng chiếm 85% tổng thu nhập ngân hàng.

*Về tổng thể, khối NHTM Nhà nước* vẫn giữ được sự tăng trưởng khá ổn định, chất lượng tín dụng được nâng lên một bước, nhưng tốc độ tăng trưởng đạt thấp nhất trong hệ thống. Nguyên nhân do Hội sở chính tập trung vào thực hiện các bước chuẩn bị CPH và xây dựng tập đoàn tài chính - ngân hàng và do các nguyên nhân khác như: Hoạt động tín dụng vẫn là hoạt động sinh lời chủ yếu; Tỷ

trọng bán lẻ còn thấp, do đó hiệu quả kinh doanh chưa cao; Kế hoạch cân đối nguồn vốn - sử dụng vốn chưa tối đa, tình trạng vốn khả dụng nhàn rỗi còn ở mức cao; Hoạt động dịch vụ chưa chuyển biến mạnh, việc phát triển sản phẩm và dịch vụ mới, gia tăng tiện ích cho các sản phẩm sẵn có chậm; Chưa có cơ chế thu nhập hợp lý và chế độ bổ nhiệm hợp lý để thu hút nhân lực giỏi; Quan hệ điều hành giữa chi nhánh và Hội sở chính còn chưa phát huy được tính chủ động của chi nhánh; Công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, đặc biệt là ở các chi nhánh cấp II trực thuộc và các phòng giao dịch yếu.

**Khối NHTM cổ phần** tăng trưởng mạnh trên tất cả các lĩnh vực, vốn, mạng lưới, năng động trong việc đưa ra các sản phẩm, dịch vụ mới và gia tăng tiện ích cho khách hàng. Các chỉ tiêu hoạt động chủ yếu như tổng tài sản, vốn huy động, dư nợ... đạt cao nhất trong các khối (vốn huy động tăng 112%, dư nợ TD tăng 86,8%). Vấn đề còn phải quan tâm hiện nay ở các NHTMCP, đặc biệt là các NHTMCP mới chuyển đổi hoạt động từ mô hình nông thôn lên đô thị, từ các tỉnh, TP khác chuyển về Hà Nội là: Quy mô hoạt động, tài sản có, nguồn vốn huy động và vốn tăng nhanh, nhưng năng lực quản trị điều hành, khả năng quản lý rủi ro, trình độ nhân lực... chưa tăng tương ứng nên hoạt động còn tiềm ẩn nhiều rủi ro, nhất là trong hoạt động tín dụng, khả năng thanh khoản, quản lý tài chính. Một số NHTMCP chưa có chiến lược phát triển rõ ràng. Hoạt động của một số chi nhánh NHTMCP còn đơn điệu, chủ yếu chỉ tập trung vào huy động vốn. Sự chỉ đạo, giám sát của các Hội sở chính với các chi nhánh này chưa sát sao, chặt chẽ.

**Khối NHLĐ và chi nhánh NH nước ngoài** phát triển hoạt động khá nhanh trong năm 2007. NHLĐ và NHNg tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam, thực hiện tốt các quy chế, cơ chế của ngành ngân hàng. Hầu hết các chỉ tiêu hoạt động của khối

NHNg đứng thứ nhì trên địa bàn, chỉ sau khối NHTMCP. Chênh lệch thu chi của các NHNg đạt 31,5%. Cho đến nay, ngoài hoạt động tài trợ cho các DN FDI, các công ty lớn, các tập đoàn của VN, các NHNg đang có kế hoạch phát triển dịch vụ ngân hàng bán lẻ. ANZ Bank, HSBC bước đầu triển khai dịch vụ cho vay mua nhà ở, xe ô tô, thẻ tín dụng... Mặc dù hiện tại các NHNg chưa triển khai mạnh được hoạt động bán lẻ do thiếu nguồn VND, mạng lưới hẹp, thiếu nhân viên bán lẻ... nhưng dự đoán thì thời gian tới các NHNg sẽ cạnh tranh rất mạnh trong hoạt động bán lẻ thông qua mở rộng mạng lưới, chào bán các sản phẩm, dịch vụ vừa phù hợp với người Việt Nam vừa có tính vượt trội để thu hút khách hàng. Và qua liên minh, liên kết với các đối tác chiến lược (NHTMCP trong nước).

**Các công ty tài chính** đạt tốc độ tăng trưởng khá cao. So cuối năm 2006, nguồn vốn huy động tăng 55%, dư nợ tín dụng tăng 76%. Tuy nhiên, hoạt động còn đơn điệu, chủ yếu tập trung cho vay, đầu tư đối với các DN cùng tập đoàn. Nguồn vốn huy động từ tổ chức và dân cư rất thấp, chỉ bằng 21,4% dư nợ cho vay. Dịch vụ NH hạn chế, thương hiệu chưa rộng rãi. Tỷ lệ nợ xấu khá cao so các loại hình TCTD khác (3,11%). **Hệ thống Quỹ TDND cơ sở** có tổng tài sản của 13 Quỹ đạt 254.845 triệu đồng (tăng 52,5% so với cuối năm 2006), tổng vốn huy động đạt 226.637 triệu đồng, (tăng 79,7%), tổng dư nợ cho vay đạt: 166.571 triệu đồng, tăng 36,1%.

**NH chính sách xã hội chi nhánh Hà Nội** đến cuối năm 2007 đạt tổng nguồn vốn: 793 tỷ (KH giao 800 tỷ), tổng dư nợ cho vay: 532,1 tỷ (tăng 29,4%), 74.539 hộ còn dư nợ NH. Vốn NHCSXH đã giúp 6.944 hộ thoát nghèo và thu hút 14.091 hộ vào các dự án, chương trình cho vay giải quyết việc làm theo chỉ đạo của Chính phủ và NHCSXH Việt Nam.

NHNN chi nhánh TP Hà Nội tiếp tục nâng cao chất lượng

và hiệu quả hoạt động quản lý Nhà nước về tiền tệ và hoạt động NH, nhất là trong việc thực hiện Chỉ thị 20 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị 03 của Thống đốc NHNN. Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành của TP trong công tác tham mưu và triển khai các chương trình, đề án kinh tế - tài chính lớn của Thành phố. Thực hiện tốt công tác thanh tra, giám sát, báo cáo và chấn chỉnh hoạt động ngân hàng trên địa bàn. Năng lực xử lý tình huống xảy ra trong hoạt động NH ngày càng nâng cao. Luôn là một trong những đơn vị của thành phố thực hiện rất tốt công tác CCHC... Tuy nhiên bên cạnh đó NHNN-CNTP Hà Nội cũng còn những vấn đề như: Khả năng chủ động tham mưu, dự báo còn hạn chế. Phương pháp thanh tra chậm đổi mới, chủ yếu vẫn là thanh tra giám sát trên cơ sở tuân thủ chưa chuyển sang cơ chế thanh tra trên cơ sở rủi ro. Trình độ cán bộ, nhất là đội ngũ trực tiếp làm công tác thanh tra, giám sát, quản lý còn chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của hoạt động NH hiện đại.

Các TCTD trên địa bàn nhìn chung tuân thủ pháp luật, thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của NHNN và định hướng chung của toàn ngành. Năng lực cạnh tranh của nhiều NH, đặc biệt là các NHTMCP được cải thiện rõ rệt. Hoạt động NH đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế và cải thiện đời sống nhân dân của TP Hà Nội. Tuy nhiên, bên cạnh đó, hoạt động NH ở Hà Nội hiện còn nhiều hạn chế, mà nổi bật là:

**Thứ nhất: Các NHTM, nhất là các NHTMCP mở rộng mạng lưới quá nhanh, tăng trưởng tín dụng cao, gây sức ép lên tỷ lệ lạm phát và tiềm ẩn nhiều rủi ro.**

Do Quyết định 888/2005/QĐ-NHNN ngày 16/6/2005 cho phép các NHTM cứ 20 tỷ đồng vốn tăng thêm được mở 1 sở giao dịch hoặc chi nhánh, nên cùng với việc tăng quy mô vốn điều lệ (đa số các NH đã lên trên mức 1.000 tỷ đồng), các NHTMCP đã phát triển mạng lưới rất nhanh. Riêng 2 địa bàn TP HCM và Hà Nội đã

có trên 120 sở giao dịch và chi nhánh mới được thành lập, chưa kể mỗi chi nhánh lại đăng ký mở hàng chục phòng giao dịch. Mở rộng mạng lưới tuy giúp khách hàng thuận tiện hơn trong việc tiếp cận các sản phẩm và dịch vụ ngân hàng, các NH quảng bá được thương hiệu, đón bắt cơ hội... Nhưng không đồng bộ với khả năng nhân sự, công nghệ, khả năng quản trị của một số NH đã khiến tiềm ẩn nhiều rủi ro trong hoạt động ngân hàng

Đặc biệt, dư nợ tín dụng đến tháng 12/2007 tăng 48,9% (tốc độ tăng trưởng dư nợ bình quân trong 5 năm 2002-2006 tương ứng chỉ là 22,9%). Trong khi tốc độ tăng dư nợ của các NHTMNN chỉ là 26%, khối chi nhánh NHNg là 53% và NHLĐ là 26%, thì khối các NHTMCP tăng đến 87%, khối các Công ty tài chính 76%. Hiện nay thị phần tín dụng của các NHTMCP đã tăng khá nhanh (tương ứng thị phần NHTMCP các năm 2005, 2006, 2007 là 14,8%, 19,2% và năm 2007 đã lên mức 27,5%), nên tăng trưởng tín dụng của khối này cũng ảnh hưởng khá mạnh đến tốc độ tăng của toàn địa bàn. Thực tế cho thấy, vì sức ép thu nhập, các NHTMCP có dấu hiệu hạ thấp các điều kiện cho vay, đặc biệt là cho vay tiêu dùng. Có thể nói, tốc độ tăng trưởng tín dụng nóng và cho vay vào các hoạt động đầu cơ (BDS, chứng khoán, vàng) đang tiềm ẩn khá nhiều rủi ro của các NHTMCP.

Tỷ lệ nợ xấu của các TCTD chiếm 1,84%/tổng dư nợ. Mặc dù tỷ lệ này có giảm so năm 2006 (2,89%), nhưng chất lượng tín dụng của các TCTD còn một số vấn đề đáng quan tâm như: Số liệu nợ xấu báo cáo nhiều khả năng chưa phản ánh chính xác; Phân loại nợ ở một số NHTM chưa nghiêm túc, giấu nợ xấu; Việc tuân thủ Quy chế cho vay ban hành theo QĐ số 1627/2001/QĐ-NHNN ở các NH còn một số sai phạm, tập trung vào một số điểm như: Cho vay một số khách hàng thiếu hồ sơ pháp lý, hoặc có tình hình tài chính khó khăn, chưa đảm bảo điều kiện vay vốn

theo quy định tại Điều 7,14 QĐ 1627; Việc thẩm định, xét duyệt cho vay còn sơ sài, chưa sát với hiệu quả thực tế của dự án, một số đơn vị số liệu tính toán còn thiếu căn cứ; Hồ sơ tài liệu đảm bảo chưa đủ tính pháp lý, chưa đủ điều kiện, thủ tục để nhận làm bảo đảm; Kiểm tra sau mang nặng tính hình thức, liệt kê lại chứng từ trước trong và sau khi cho vay; Cho vay mới trả nợ cũ (VD: NHNo&PTNT chi nhánh Đông HN cho vay Cty TNHH Cavico)

*Thư hai, hoạt động thanh tra, giám sát của NHNN mới tập trung vào thanh tra tài sản có, mà chưa chú ý tài sản nợ và hoạt động thanh toán.*

Mặc dù tháng 8/2006, NHNN đã ban hành 2 Quyết định 36 và 37 về Quy chế kiểm tra, kiểm soát nội bộ và Quy chế kiểm toán nội bộ của các TCTD, nhưng việc thực hiện ở các NHTM chưa nghiêm túc. Hai vụ mất tiền gần đây tại chi nhánh NHNo&PTNT cấp 2 Sài Đồng và CN NHĐT&PT Cầu Giấy cho thấy có biểu hiện hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ ở một số TCTD không được điều hành thông suốt và an toàn. Một số TCTD không thường xuyên kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành pháp luật và các quy định nội bộ; không trực tiếp kiểm tra, kiểm soát các hoạt động nghiệp vụ trên tất cả các lĩnh vực quy định, đặc biệt là chi nhánh trực thuộc, phòng giao dịch và điểm giao dịch. Nếu tiếp diễn tình trạng này sẽ còn những rủi ro, thua lỗ, thất thoát, gian lận trong hoạt động ở các điểm giao dịch này. Một vấn đề nữa là hiện nay số lượng TCTD thuộc đối tượng thanh tra, giám sát của chi nhánh NHNN Hà Nội quá lớn (173 đơn vị), trong khi hệ thống giám sát từ xa chưa hoàn chỉnh (máy tính, phần mềm, các TCTD đang trong quá trình đổi mới CNTT), nên việc phát hiện, cảnh báo sớm gặp nhiều khó khăn, chưa kể tần suất thanh tra tại chỗ đối với TCTD từ 2-3 năm mới thực hiện được 1 lần. Do đó, việc phát hiện, ngăn chặn kịp thời những dấu hiệu xấu trong hoạt động của TCTD còn

hạn chế. Việc tăng cường số lượng và chất lượng cán bộ làm công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ tại các NHTM và cán bộ thanh tra tại NHNN, cũng như hoàn thiện quy chế, quy trình giao dịch và thanh toán tại các PGD, các điểm giao dịch của NHTM đang đặt ra ngày càng bức xúc.

*Thư ba, còn nhiều bất cập trong cơ sở hạ tầng ngân hàng.*

Các NHTM chưa chuẩn bị điều kiện đồng bộ và thuận tiện để triển khai Chỉ thị 20/2007/CT-TTg của TTCP và Chỉ thị 05 của Thống đốc NHNN. Cơ sở hạ tầng kỹ thuật của NH còn có những hạn chế, nhu lượng ATM ít, chưa có sự kết nối thống nhất giữa các liên minh thẻ... Từ đó chưa khuyến khích sự sẵn sàng chấp nhận thanh toán không dùng tiền mặt của các đơn vị cung ứng dịch vụ, điện, nước, điện thoại và thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ...

Do số lượng các chỉ tiêu báo cáo thống kê quá nhiều, quá chi tiết, thời hạn gửi báo cáo lại quá gấp (ngày, tuần), trong khi công nghệ các NH còn bất cập, nên việc truyền báo cáo đến nay vẫn chưa đúng thời gian quy định. Việc chỉnh sửa số liệu giữa NHTW và các chi nhánh NHNN, giữa NHNN với các TCTD mất nhiều thời gian mà nhiều chỉ tiêu vẫn khó điều chỉnh chính xác. Bên cạnh những tồn tại về chế độ báo cáo thống kê, việc thực hiện chế độ báo cáo thống kê của một số NHTM chưa nghiêm túc làm ảnh hưởng đến chỉ tiêu thống kê tổng hợp toàn địa bàn và ảnh hưởng đến các quyết định quản lý.

Ngoài ra, trình độ chung của nhân lực NH (kể cả chi nhánh NHNN) đang bất cập với nhu cầu đổi mới hoạt động ngân hàng, đặc biệt trong kiến thức về nghiệp vụ NH hiện đại, ngoại ngữ, kiến thức về Nhà nước và pháp luật. Có sự xáo trộn, cạnh tranh khá lớn trong nội bộ hệ thống khiến nhân sự của các NH không ổn định, gây những khó khăn về hoạt động và tiềm ẩn rủi ro cho các TCTD, nhất là khi trình độ và đạo đức nghề nghiệp của nhân viên NH không

đảm bảo. Nhân lực sẽ tiếp tục là vấn đề nóng trong năm 2008 khi địa bàn có thêm 8 NHTMCP mới đi vào hoạt động.

Năm 2008 các hoạt động Ngân hàng trên địa bàn Hà Nội sẽ diễn ra sôi động hơn với sự tham gia của nhiều loại hình TCTD, với số lượng các thành viên tăng mạnh ... Vì vậy, nhiệm vụ hàng đầu đặt ra cho ngành ngân hàng trong năm 2008 là đảm bảo an toàn hệ thống, tăng cường gắn kết chiến lược phát triển dịch vụ ngân hàng với thực hiện Chương trình 07/CTr-TU của Thành ủy Hà Nội về phát triển dịch vụ trình độ, chất lượng cao giai đoạn 2006 – 2010, đặt trọng tâm vào việc đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ ngân hàng, đẩy mạnh phát triển dịch vụ ngân hàng mới dựa trên công nghệ hiện đại (như dịch vụ ngân hàng điện tử, dịch vụ bán lẻ đáp ứng nhu cầu của các tổ chức và dân cư), nâng tỷ trọng thu nhập từ dịch vụ phi tín dụng lên 20% (so với mức 15% năm 2007), vốn huy động của các TCTD tăng từ 38 - 40%, dư nợ tín dụng tăng dưới mức 40%. Nâng cao chất lượng tín dụng, tỷ lệ nợ xấu (nợ nhóm 2 - nhóm 5) ở mức

2%, đồng thời nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả hoạt động quản lý, giám sát hoạt động ngân hàng của NHNN chi nhánh thành phố Hà Nội.

*Các TCTD* cần tập trung nâng cao năng lực quản trị, điều hành, kiểm soát, kiểm toán nội bộ, theo hướng lành mạnh hóa và kiểm soát rủi ro; Hoàn thiện mô hình cơ chế hoạt động phù hợp với đặc điểm, thực trạng hoạt động của từng tổ chức, chủ động xây dựng và phát triển nguồn nhân lực có chất lượng đáp ứng yêu cầu tăng trưởng và mở rộng hoạt động; Đẩy mạnh hoạt động dịch vụ, hiện đại hóa và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất hiện có về mạng lưới, công nghệ để cung ứng, bán chéo các sản phẩm dịch vụ, nâng cao chất lượng các dịch vụ truyền thống và phát triển các sản phẩm, dịch vụ mới tiên tiến, đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế; rà soát quy trình nghiệp vụ hiện có, các quy định có liên quan của Nhà nước và NHNN để tiến hành sửa đổi, bổ sung các quy trình nội bộ của từng TCTD, đặc biệt là các quy trình liên quan đến các lĩnh vực hoạt động mới như đầu tư, kinh doanh chứng khoán, bất

động sản, kinh doanh ngoại hối, dịch vụ thẻ, thanh toán chuyển tiền, ứng dụng ứng dụng công nghệ thông tin, chủ động kiểm soát chất lượng tín dụng, đầu tư, tăng trưởng tín dụng trên nguyên tắc an toàn, hiệu quả. Kiên quyết tránh hiện tượng nở lỏng các điều kiện vay vốn để cạnh tranh thị phần, góp phần kiểm soát chất lượng và tốc độ tăng trưởng tín dụng, giảm áp lực lạm phát trong năm 2008.

*Đặc biệt*, cần đổi mới hoạt động thanh tra giám sát của NHNN chi nhánh Hà Nội theo hướng thanh tra trên cơ sở rủi ro là chính, nhưng vẫn chú trọng thanh tra tuân thủ và thanh tra tại chỗ; Kiểm soát và quản lý chặt chẽ việc mở rộng, phát triển mạng lưới các TCTD trên địa bàn đảm bảo mục tiêu, có bước đi và định hướng để ổn định và phát triển; Đẩy mạnh cải cách hành chính, mà nhiệm vụ trọng tâm là tập trung vào kiện toàn tổ chức, bộ máy, cải cách thủ tục hành chính, cải tiến lề lối làm việc, đào tạo phát triển nguồn nhân lực có chất lượng, đáp ứng yêu cầu quản lý hoạt động ngân hàng trong giai đoạn mới ■

